

BÁO CÁO

Về lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án, dự thảo Luật Cấp, Thoát nước

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 08/6/2024 của Quốc hội khóa XV về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; Quyết định số 568/QĐ-TTg ngày 26/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật, pháp lệnh được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, trong đó giao Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo dự án Luật Cấp, Thoát nước, trình Chính phủ vào tháng 01/2025 và trình Ủy ban thường vụ Quốc hội vào tháng 3/2025, Bộ Xây dựng báo cáo về lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Cấp, Thoát nước như sau:

I. BỐI CẢNH, YÊU CẦU

1. Bối cảnh xây dựng dự án, dự thảo Luật Cấp, Thoát nước

1.1. Tình hình cơ bản về lĩnh vực cấp, thoát nước và xử lý nước thải tại Việt Nam hiện nay:

- Về cấp nước:

Đối với khu vực đô thị, trên cả nước có khoảng hơn 250 doanh nghiệp cấp nước, đang vận hành trên 1.000 nhà máy nước và mạng đường ống cấp nước bao phủ khu vực đô thị, khu dân cư nông thôn lân cận. Tổng công suất các nhà máy cấp nước khoảng 13,2 triệu m³/ngđ. Tỷ lệ dân cư đô thị được cung cấp nước sạch đạt 94%. Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch khoảng 16,3%.

Đối với khu vực nông thôn, hiện có khoảng 18.000 công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung, 10 triệu công trình cấp nước quy mô hộ gia đình (sử dụng giếng khoan, giếng đào, bể trữ nước mưa, công trình lăng, lọc sơ bộ). Tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 92,5%, trong đó gần 54% sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT của Bộ Y tế, khoảng 44% dân số nông thôn (hơn 28,5 triệu người) được cấp nước từ công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung, 56% dân số nông thôn còn lại (36,3 triệu người) sử dụng nước cho sinh hoạt từ công trình cấp nước quy mô hộ gia đình.

- Về thoát nước và xử lý nước thải:

Hệ thống thoát nước các khu dân cư thuộc các đô thị lớn, các lưu vực sông chủ yếu là hệ thống thoát nước chung. Nước thải sinh hoạt cùng với nước mưa được xả trực tiếp ra các cống, kênh, rạch vào các sông chính của lưu vực. Tỷ lệ thu gom nước thải của phạm vi phục vụ hệ thống thoát nước đô thị toàn quốc đạt khoảng 64%; có khoảng 70% hộ gia đình đã đấu nối vào hệ thống thoát nước đô thị nhưng hầu hết lượng nước thải được xả thẳng ra hệ thống tiêu thoát nước mặt. Bình quân lượng nước thải sinh hoạt được xử lý chỉ đạt 17% trên tổng lượng nước thải cần được thu gom xử lý. Đến nay, toàn quốc có 83 nhà máy xử lý nước thải đô thị đang vận hành ở hơn 50 đô thị, với tổng công suất thiết kế khoảng 2,064 triệu m³/ngày.

Đối với khu vực nông thôn, thoát nước và xử lý nước thải hầu như chưa có công trình xử lý nước thải tập trung; riêng một số khu vực làng nghề, nước thải sản xuất được thu gom, xử lý sơ bộ; còn lại hầu hết nước thải sinh hoạt nông thôn xả trực tiếp ra môi trường.

1.2. Lĩnh vực cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải có ảnh hưởng quan trọng tới vấn đề bình đẳng giới:

Thông điệp được đưa ra tại Tuần lễ Nước thế giới được tổ chức ở Stockholm (Thụy Điển) cho thấy, tất cả chúng ta cần có nước để tồn tại, nhưng nước sạch đối với phụ nữ có nhiều ý nghĩa hơn là nước chỉ để uống, nấu nướng và tưới tiêu. Phụ nữ thường phải đảm nhận vai trò tích đú nước dùng cho sinh hoạt hàng ngày của gia đình. Khi thiếu nước, phụ nữ tại một số khu vực vẫn phải di chuyển xa để lấy nước cho gia đình. Nước sạch và vệ sinh thường gây ra những tác động nghiêm trọng đối với nữ giới, đặc biệt là phụ nữ sống trong điều kiện kinh tế khó khăn. Sức khỏe của phụ nữ nhạy cảm hơn với tình trạng thiếu nước sạch do đặc điểm sinh lý và các hoạt động chăm sóc gia đình¹.

Việc được sử dụng nguồn nước sạch hàng ngày và điều kiện vệ sinh môi trường xung quanh (như vấn đề thoát nước mưa, nước thải và xử lý nước thải) đảm bảo là điều kiện tối thiểu quan trọng giúp phụ nữ nói riêng và gia đình nói chung được khỏe mạnh, giảm áp lực chăm sóc gia đình, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống. Có thể nói, nước sạch và vệ sinh được cải thiện đóng góp vào nỗ lực giải quyết bất bình đẳng và có thể tạo nên những ảnh hưởng tích cực đến tình hình xã hội, chính trị và kinh tế của phụ nữ².

Mặt khác, theo số liệu của Ngân hàng ADB, hiện nay tỷ lệ lao động nữ tham gia làm việc và lãnh đạo doanh nghiệp chưa chiếm đến 17%. Trong khi mục tiêu đến năm 2025 tỷ lệ lao động nữ tại các doanh nghiệp chiếm 27% đến năm 2025 và 30% vào năm 2030³.

¹ <https://tapchinuoc.vn/thuc-day-binh-dang-gioi-va-hoa-nhap-xa-hoi-trong-nganh-cap-thoat-nuoc-175240407034437402.htm>

² <https://baotainguyenmoitruong.vn/nuoc-sach-quyet-dinh-binh-dang-gioi-232307.html>

³ <https://tapchinuoc.vn/hop-tac-giua-ngan-hang-adb-va-vwsa-xac-dinh-khoang-trong-va-co-hoi-thuc-day-binh-dang-gioi-trong-nganh-nuoc-175240719185453474.htm>

Việt Nam trong tiến trình bảo đảm bình đẳng giới, nhiều văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành. Chính vì vậy, việc đảm bảo lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án, dự thảo Luật Cấp, Thoát nước trong bối cảnh hiện nay là hết sức cần thiết, sẽ là động lực góp phần thực hiện bình đẳng giới, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội.

2. Yêu cầu về lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án, dự thảo Luật Cấp, Thoát nước

Thực hiện quy định của Luật Bình đẳng giới năm 2006 về lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quá trình nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật Cấp, Thoát nước bảo đảm yêu cầu về lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án, dự thảo Luật Cấp, Thoát nước sau đây:

- Bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy định của pháp luật về bình đẳng giới, pháp luật khác có liên quan;
- Tạo cơ sở pháp lý để mọi cá nhân (không phân biệt nam và nữ) được bình đẳng trong việc áp dụng pháp luật, tham gia vào hoạt động trong lĩnh vực cấp, thoát nước;
- Tạo lập chính sách hỗ trợ, khuyến khích thúc đẩy phát triển các hoạt động cấp, thoát nước, tạo thêm công ăn việc làm cho các lao động người Việt Nam;
- Hợp tác quốc tế trong hoạt động cấp, thoát nước để tăng cường hợp tác, chia sẻ và huy động nguồn lực cho phát triển cấp, thoát nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

3. Việc thực hiện trình tự, thủ tục lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án, dự thảo Luật Cấp, Thoát nước

a) Lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong việc thành lập và xác định thành phần của Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự án Luật

Thực hiện Điều 21 Luật Bình đẳng giới, Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ về lòng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư số 17/2014/TT-BTP ngày 13/8/2014 của Bộ Tư pháp quy định về lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Ban soạn thảo, Tổ biên tập của dự án Luật được xây dựng, cơ cấu với thành phần dựa trên ba yêu cầu cơ bản:

Một là, bảo đảm được quy định chung của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Hai là, đáp ứng được những đặc thù về phạm vi điều chỉnh của dự án Luật, bao gồm các đại diện: Các Bộ, ngành, cơ quan liên quan; các tổ chức, các chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực cấp, thoát nước, dân sự, tư pháp;

Ba là, đáp ứng được yêu cầu về lòng ghép giới trong thực hiện dự án Luật với sự tham gia của đại diện cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và chuyên gia về giới như Bộ Tư pháp.

b) Thực hiện trình tự, thủ tục lòng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng dự án Luật

- Trong các phiên họp của Ban soạn thảo, Tổ biên tập về mục tiêu, quan điểm cơ bản, những định hướng lớn trong việc xây dựng dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đều trực tiếp hoặc gián tiếp lòng ghép nội dung giới và bình đẳng giới dựa trên phạm vi điều chỉnh của Luật; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hoạt động cấp, thoát nước trên cơ sở bình đẳng, không phân biệt về giới. Dự thảo Luật được Ban soạn thảo, Tổ biên tập, đại diện cơ quan, tổ chức và các chuyên gia thống nhất xây dựng dựa trên sự đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới trong hoạt động cấp, thoát nước; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế, không phân biệt giới tính tham gia vào các hoạt động cấp, thoát nước.

- Trong quá trình thực hiện nghiên cứu, xây dựng Luật Cấp, Thoát nước, Bộ Xây dựng cũng đã tổ chức xin kiến các Bộ, ngành, địa phương, cũng như ý kiến tham vấn của các viện nghiên cứu, các hiệp hội và một số chuyên gia, doanh nghiệp đánh giá tổng kết thi hành quy định về cấp, thoát nước, trong đó chú trọng tới việc tiếp thu ý kiến góp ý của các địa phương trong cả nước về các mặt ưu điểm cũng như các mặt còn tồn tại trong quá trình thi hành quy định về cấp, thoát nước. Đồng thời, Bộ Xây dựng cũng tổ chức nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm xin kiến góp ý của các bên liên quan về dự thảo Luật Cấp, Thoát nước. Đồng thời dự thảo Luật Cấp, Thoát nước cũng đã được đăng tải rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, Cổng thông tin điện tử Chính phủ nhằm lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân cho dự thảo. Các ý kiến góp ý được Bộ Xây dựng tiếp thu để hoàn thiện Dự thảo Luật Cấp, Thoát nước.

- Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiến hành rà soát, nghiên cứu, đánh giá hệ thống các văn bản pháp luật hiện hành liên quan lĩnh vực cấp, thoát nước, trong đó chú trọng đến các quy định của pháp luật về dân sự, tiếp cận thông tin, thực hiện dân chủ - đây là tiền đề để xây dựng quy phạm về quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong các hoạt động cấp, thoát nước, nhất là đảm bảo các nguyên tắc cơ bản của bình đẳng giới trong các hoạt động cấp, thoát nước.

- Nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế về bảo đảm cho các cá nhân, pháp nhân có được bình đẳng thực chất, bình đẳng trong tiếp cận nguồn nước sạch, đấu nối vào hệ thống thoát nước, tham gia ý kiến và giám sát dịch vụ cấp, thoát nước, khiếu nại, tố cáo vi phạm pháp luật trong hoạt động cấp, thoát nước, ký kết hợp đồng, hưởng các chính sách khuyến khích các đối tượng tham gia lĩnh vực cấp, thoát nước; cũng như bảo đảm giảm thiểu các tác động tiêu cực do các hoạt động liên quan đến cấp, thoát nước đối với sức khỏe, chất lượng cuộc sống của cộng đồng, người dân, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi,

vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng lớn của biến đổi khí hậu, đối với phụ nữ và trẻ em.

II. NỘI DUNG LÒNG GHÉP VÂN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Căn cứ quy định tại Luật Bình đẳng giới năm 2006 về bảo đảm việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm các nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới và lòng ghép vân đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Xây dựng báo cáo về nội dung lòng ghép vân đề bình đẳng giới trong dự thảo Luật Cấp, Thoát nước cụ thể như sau:

1. Biện pháp giải quyết trong dự thảo Luật Cấp, Thoát nước

Những quy định chung của dự thảo Luật Cấp, Thoát nước đều không phân biệt về giới đối với các cá nhân, dù là nam hay nữ đều bình đẳng trong việc thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến cấp, thoát nước; quản lý nhà nước về lĩnh vực cấp, thoát nước tại Việt Nam.

Những quy định cụ thể, đặc biệt là quy định liên quan đến quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các cá nhân tham gia lĩnh vực cấp, thoát nước tại Dự thảo Luật Cấp, Thoát nước đã được nghiên cứu, xây dựng trên nguyên tắc bảo đảm tối đa các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới, các quy định được thể hiện không có sự phân biệt về giới, bảo đảm sự bình đẳng của các chủ thể, như: cá nhân được quyền tiếp cận nguồn nước sạch theo hệ thống cấp nước; được quyền đấu nối vào hệ thống thoát nước trên địa bàn không phân biệt về giới; được quyền tham gia ý kiến và giám sát dịch vụ cấp, thoát nước trong hợp đồng thực hiện dịch vụ cấp nước và quy định dịch vụ thoát nước trên địa bàn không phân biệt về giới; có quyền khiếu nại, tố cáo vi phạm pháp luật trong hoạt động cấp, thoát nước; có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và kiến nghị xử lý kịp thời những vi phạm pháp luật trong hoạt động cấp, thoát nước không phân biệt về giới.

- Về điều kiện kinh doanh nước sạch (tại Điều 44 của dự thảo Luật): Tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, cung cấp nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung nhằm mục đích kinh doanh bán buôn, bán lẻ nước sạch từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên phải được cấp Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh nước sạch theo nhà máy nước hoặc vùng phục vụ cấp nước trước khi cung cấp dịch vụ cấp nước. Điều kiện kinh doanh nước sạch bao gồm: Doanh nghiệp có tư cách pháp nhân; Tổ chức bộ máy quản lý vận hành; Yêu cầu tối thiểu về năng lực chuyên ngành của lãnh đạo và nhân sự phụ trách bộ phận chuyên môn; Khả năng tài chính cho vận hành, cải tạo, nâng cao chất lượng dịch vụ hoặc đầu tư nâng công suất nhà máy nước, mở rộng vùng phục vụ cấp nước; Một số điều kiện khác kèm theo bao gồm: hợp đồng thực hiện dịch vụ cấp nước, kế hoạch phát triển cấp nước, kế hoạch cấp nước an toàn, chất lượng nước, chất lượng dịch vụ cấp nước. Ở đây cũng không có sự phân biệt về giới.

- Về Quản lý hợp đồng cấp nước (Điều 45 dự thảo Luật) quy định quyền và nghĩa vụ các bên tham gia ký kết hợp đồng mà không phân biệt về giới.

- Nhằm thực hiện các mục tiêu đảm bảo quyền bình đẳng của chủ thể khi tham gia lĩnh vực cấp, thoát nước mà không có sự phân biệt về giới, Luật Cấp, Thoát nước quy định đầy đủ, cụ thể các chính sách khuyến khích các đối tượng tham gia lĩnh vực cấp, thoát nước: Ưu tiên, hỗ trợ đầu tư xây dựng, vận hành công trình cấp, thoát nước vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng bị ô nhiễm, khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng lớn của biến đổi khí hậu không phân biệt về giới; Nhà nước khuyến khích, ưu đãi thuế đối với tổ chức, cá nhân quản lý vận hành công trình cấp, thoát nước ứng dụng giải pháp phát thải thấp, kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật về thuế không phân biệt về giới; Các tổ chức, cá nhân đầu tư, vận hành công trình cấp, thoát nước ứng dụng khoa học công nghệ đạt hiệu quả về môi trường và xã hội được hưởng chính sách ưu đãi theo pháp luật khoa học và công nghệ không phân biệt về giới; Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm liên quan đến hoạt động cấp, thoát nước; tham gia đầu tư, quản lý dự án cấp, thoát nước; Nhà nước tạo điều kiện cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện phô biến, tuyên truyền, truyền thông về cấp, thoát nước không phân biệt về giới; Chủ đầu tư hệ thống cấp, thoát nước và đơn vị cấp, thoát nước phải chia sẻ, cập nhật thông tin, cơ sở dữ liệu về cấp, thoát nước do mình thực hiện vào Cổng thông tin điện tử về cấp, thoát nước và được khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu của Cổng thông tin điện tử về cấp, thoát nước không phân biệt về giới; Khuyến khích, tạo điều kiện cho tư nhân tham gia đầu tư, quản lý vận hành công trình cấp nước theo mô hình hợp tác công tư không phân biệt về giới; Tổ chức, cá nhân đầu tư thiết bị, công nghệ xử lý và sử dụng nước mưa được hỗ trợ vay vốn ưu đãi và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật không phân biệt về giới; Khuyến khích các tổ chức, cá nhân quản lý các khu chức năng, cơ sở sản xuất, dịch vụ, cơ quan hành chính tái sử dụng nước thải sử dụng tại chỗ sau khi đáp ứng quy định tại điểm a khoản 2 Điều này và được hưởng các hình thức ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước không phân biệt về giới.

- Đối với những vi phạm trong cấp, thoát nước, dự thảo Luật quy định rõ “*Tổ chức hoặc cá nhân vi phạm các hành vi bị cấm trong hoạt động cấp, thoát nước được quy định tại Điều 17 của Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật*” và “*Trường hợp các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động cấp, thoát nước gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân thì đối tượng vi phạm phải bồi thường thiệt hại*”.

2. Dự báo tác động của các quy định trong dự thảo Luật Cấp, Thoát nước đối với vấn đề bình đẳng giới

Các quy định trong dự thảo Luật Cấp, Thoát nước đã được xây dựng trên cơ sở bảo đảm về nội dung bình đẳng giới sẽ có tác động như sau:

- Tiếp tục tạo điều kiện, thúc đẩy sự tham gia bình đẳng của các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực cấp, thoát nước, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi cá nhân, không phân biệt nam và nữ thực hiện quyền tham gia hoạt động cấp nước, thoát nước; hạn chế tình trạng các đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động cấp, thoát nước (nhất là phụ nữ và trẻ em, dân cư ở khu vực khó khăn, chậm phát triển) bị thiệt thòi do tác động tiêu cực về kinh tế, xã hội và môi trường do thiếu dịch vụ cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải.

- Luật tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân có quyền tiếp cận thông tin về chính sách, thủ tục hành chính về hoạt động cấp, thoát nước.

Sau khi được ban hành, dự thảo Luật không tạo nguy cơ xảy ra bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử thiếu công bằng đối với nữ giới, các đối tượng yếu thế trong xã hội.

3. Xác định trách nhiệm và nguồn lực để giải quyết các vấn đề về giới trong phạm vi dự án Luật Cấp, Thoát nước

a) *Dự thảo Luật Cấp, Thoát nước quy định trách nhiệm của các cơ quan trong việc quản lý nhà nước về cấp, thoát nước tại Việt Nam, cụ thể là:*

- Bộ Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp, thoát nước; có trách nhiệm:

+ Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về cấp, thoát nước;

+ Tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy hoạch cấp, thoát nước;

+ Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và tổ chức thực hiện các chiến lược, kế hoạch phát triển cấp, thoát nước ở cấp quốc gia;

+ Ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về cấp, thoát nước;

+ Hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra hoạt động cấp, thoát nước trên phạm vi toàn quốc;

+ Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về cấp, thoát nước theo thẩm quyền;

+ Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quản lý nhà nước về cấp nước phân tán và cấp nước quy mô hộ gia đình gắn với phát triển nông nghiệp nông thôn và công trình thủy lợi.

- Bộ Y tế chịu trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về sức khỏe cộng đồng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; tổ chức kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy chuẩn chất lượng nước sinh hoạt trên phạm vi toàn quốc.

- Bộ Quốc phòng có trách nhiệm quản lý công trình cấp, thoát nước trong lĩnh vực quân sự và quốc phòng, an ninh.

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ quản lý ngành để thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động cấp, thoát nước.

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

+ Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động cấp, thoát nước trên địa bàn do mình quản lý;

+ Ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về cấp, thoát nước;

+ Quy định chức năng, nhiệm vụ, phân cấp quản lý về hoạt động cấp, thoát nước cho các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các cấp do mình quản lý;

+ Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố, thiên tai liên quan đến chất lượng nước sạch, mất nước, ô nhiễm môi trường do nước thải, ngập úng;

+ Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về cấp, thoát nước trên địa bàn;

+ Tổ chức xây dựng, hướng dẫn triển khai dịch vụ công trực tuyến về cấp, thoát nước theo thẩm quyền;

+ Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên phò biển, tuyên truyền, truyền thông về cấp, thoát nước;

+ Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Cấp, Thoát nước.

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân theo phân cấp:

+ Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động cấp, thoát nước trên địa bàn theo phân cấp;

+ Tổ chức và phát triển các dịch vụ cấp, thoát nước cho các nhu cầu khác nhau theo địa bàn quản lý, phù hợp với sự phát triển cộng đồng và tham gia vào quy hoạch chung của vùng về cấp, thoát nước;

+ Khi có nhu cầu về cấp, thoát nước, Ủy ban nhân dân các cấp phải áp dụng các biện pháp thích hợp để lựa chọn hoặc thành lập mới đơn vị cấp, thoát nước, hỗ trợ, tạo điều kiện và tổ chức giám sát việc thực hiện Hợp đồng cấp, thoát nước của đơn vị cấp, thoát nước trên địa bàn do mình quản lý, đảm bảo các dịch vụ cấp, thoát nước đầy đủ, có sẵn để sử dụng đáp ứng nhu cầu cấp, thoát nước của cộng đồng;

+ Phò biển, tuyên truyền, truyền thông về cấp, thoát nước nhằm nâng cao nhận thức về khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả;

+ Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Luật Cấp, Thoát nước.

Theo đó, Bộ Xây dựng, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện lồng ghép bình đẳng giới trong quá trình tổ chức quản lý nhà nước về cấp, thoát nước.

b) Các nguồn lực để giải quyết vấn đề giới trong Luật Cấp, Thoát nước:

- Ngân sách Nhà nước.

- Huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế khác (cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước...).

Nội dung cụ thể như sau:

- + Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật cấp, thoát nước đến các đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp; cá nhân, tổ chức trong xã hội (through qua các buổi tập huấn về văn bản pháp luật mới ban hành, qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo lấy ý kiến góp ý cho xây dựng văn bản).

- + Phối hợp với cơ quan liên quan (cơ quan cấp giấy chứng nhận) để bảo đảm thực thi bình đẳng giới.

- + Chuẩn bị đủ nguồn vốn để thực hiện xây dựng và vận hành Cổng thông tin điện tử giám sát trực tuyến và lưu trữ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cấp, thoát nước.

III. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI KHI TRIỂN KHAI THI HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Các quy định tại dự thảo Luật Cấp, Thoát nước là cơ sở pháp lý bảo đảm cho các chủ thể tham gia bình đẳng trên tất cả các lĩnh vực liên quan đến cấp, thoát nước. Tuy nhiên, tồn tại các yếu tố ảnh hưởng đến vấn đề bình đẳng giới khi triển khai thi hành các quy định của Luật Cấp, Thoát nước, bao gồm:

- Nhận thức, hành vi của một bộ phận xã hội về chính sách pháp luật về cấp, thoát nước và chính sách bình đẳng giới, nhận thức vấn đề bất bình đẳng giới, cách thức thực hiện các mục tiêu giới nhằm đáp ứng lợi ích giới và nâng cao bình đẳng giới còn hạn chế, cần được nâng cao.

- Hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về cấp, thoát nước và chính sách bình đẳng giới để có thể tổ chức hiệu quả, đồng bộ và đạt được kết quả nâng cao ý thức pháp luật của toàn dân là quá trình lâu dài, cần có lộ trình, có sự phối hợp thực hiện từ trung ương tới địa phương và của cả hệ thống chính trị.

- Phụ nữ do có sự khác biệt về giới tính dẫn đến cơ hội thực hiện việc tham gia vào các hoạt động liên quan đến cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải là ngành nghề thiên về kỹ thuật, có những công việc nặng nhọc... trên thực tế còn hạn chế, cần có nhiều nỗ lực và phản ánh trước tiên từ phía nữ giới.

- Nhận thức của cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến cấp, thoát nước còn hạn chế, cần được nâng cao.

Do vậy, bên cạnh các quy định mang tính quy phạm trong Luật Cấp, Thoát nước, để thúc đẩy việc bình đẳng giới trong thực hiện Luật Cấp, Thoát nước thì cần thực hiện các biện pháp khác đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả của chính sách bình đẳng giới trong thực hiện chính sách về cấp, thoát nước, cụ thể là:

- Đối với xã hội: Thúc đẩy công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về cấp, thoát nước và chính sách bình đẳng giới trong quá trình thực hiện Luật Cấp, Thoát nước trong nhân dân.

- Đối với cơ quan thực thi pháp luật: Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến cấp, thoát nước (ví dụ như các tổ chức, cá nhân chia sẻ, cập nhật thông tin, dữ liệu về cấp, thoát nước do mình thực hiện vào Cổng thông tin điện tử về cấp, thoát nước được ưu tiên trong khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu của Cổng thông tin điện tử về cấp, thoát nước đảm bảo hiệu quả; khách hàng sử dụng nước được ký kết hợp đồng dịch vụ cấp nước không phân biệt về giới; hộ thoát nước (trừ hộ gia đình) được ký kết hợp đồng dịch vụ thoát nước không phân biệt về giới; Tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, cung cấp nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung nhằm mục đích kinh doanh bán buôn, bán lẻ nước sạch từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên phải được cấp Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh nước sạch theo nhà máy nước hoặc vùng phục vụ cấp nước trước khi cung cấp dịch vụ cấp nước không phân biệt về giới...).

- Đối với Nhà nước: Tăng cường nguồn lực trong việc xây dựng, nâng cấp hệ thống thông tin về cấp nước, thoát nước và không có sự phân biệt về giới trong quá trình xét duyệt.

IV. KẾT LUẬN

Các nội dung trong dự thảo Luật Cấp, Thoát nước được kế thừa, phát triển, hoàn thiện từ quy định pháp luật hiện hành, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới. Luật Cấp, Thoát nước sẽ bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục, chất lượng đạt quy định; đảm bảo khả năng tiếp cận với nguồn nước sạch của người dân và thực hiện chống ngập, xử lý nước thải, tạo được môi trường sống trong sạch cho người dân; trong đó, phụ nữ và trẻ em sẽ là đối tượng được hưởng lợi trực tiếp liên quan đến sức khỏe, mức sống và điều kiện sống.

Lĩnh vực cấp, thoát nước được quản lý an toàn, bền vững sẽ là động lực góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội.

Do vậy, việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Luật Cấp, Thoát nước là hết sức cần thiết nhằm giúp cho các chính sách pháp luật về cấp, thoát nước có khả năng thực thi, đảm bảo sự công bằng, minh bạch cho tất cả các bên khi tham gia vào lĩnh vực cấp, thoát nước.

Trên đây là Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Luật Cấp, Thoát nước, Bộ Xây dựng kính báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng BXD (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế/BXD;
- Thành viên Hội đồng thẩm định;
- Lưu: VT, HTKT.

